

Số: **204/2022/QĐST-HNGĐ**

Quận 5, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 150/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Khải H, sinh năm 1958;

Địa chỉ thường trú: Số 728/5/9 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Huỳnh C, sinh năm 1965;

Địa chỉ thường trú: Số 728/5/9 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Quá trình chung sống giữa ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C có 02 (hai) con chung tên Huỳnh Phối Q (nữ), sinh ngày 22/4/1993 và Huỳnh

Phối N (nữ), sinh ngày 24/01/1990 đều đã trưởng thành nên có quyền lựa chọn sống chung với ba hoặc mẹ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Huỳnh Khải H và bà Huỳnh C mỗi người chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ông Huỳnh Khải H, sinh năm 1958 thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Huỳnh C có nghĩa vụ nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành tại Chi Cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 2, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 15.P2, quyền số I/51, cấp ngày 23/3/1987);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích